TÀI LIỆU CODING

CHO

Phần mềm quản lý

phòng khám Răng Hàm Mặt

Version 1.0 approved

Thực hiện bởi nhóm 9

# CODING PROCESS (Quá trình viết mã)

* Phân tích và thiết kế:
* Mục đích:Lên kế hoạch và xác định được kiến trúc phần mềm sử dụng thích hợp cho dự án
* Các bước thực hiện:

-Phân tích đặc tả yêu cầu

-Sử dụng mô hình 3-Layer

-Chia ra namespace của mô hình 3-Layer: GUI, BLL, DAO,DTO

-Nghiên cứu các framework của .NET để áp dụng vào phần mềm.

* Viết code:
* Mục đích: xây dựng mã nguồn cho dự án
* Các bước thực hiện:

-Xây dựng các namespace, module, phương thức đã xác định.

-Sử dụng các Singleton đối với các class thuộc DAO và một số class khác khi cần thiết.

* Kiểm tra:
* Mục đích:Kiểm qua sơ lược ,debug lại quá trình vận hành của code
* Các bước thực hiện:

-Sử dụng tính năng debug để chạy thử và kiểm tra sơ lượt mỗi khi xong một chức năng.

-Thảo luận với designer và các thành viên liên quan để đảm bảo logic phần mềm.

-Sửa các lỗi được tìm thấy trong quá trình debug và kiểm thử

-Sau khi hoàn thành chức năng và kiểm thử thì thực hiện tối ưu hóa mã nguồn

-Kiểm lại lần cuối trước khi bàn giao lại cho Tester

* Bàn giao lại cho Tester:
* Mục đích: Luân chuyển các gói phần mềm.
* Các bước thực hiện:

-Tạo các chú thích cần thiết

-Chuyển giao các gói tài nguyên phần mềm cho bộ phận Test kiểm thử.

# CODING CONVENTION(Quy chuẩn viết mã)

* Cú pháp đặt tên:
* Tên biến, tên hàm: sử dụng quy tắc camelCase. Ex: firstName, lastName....
* Tên class: sử dụng PascalCase. Ex: LogIn, Account, Employee,...
* Nguyên tắt đặt tên:
* Tên biến, tên lớp: sử dụng danh từ hoặc cụm danh từ.
* Tên hàm: sử dụng động từ mô tả chức năng của hàm.
* Tên phải có nghĩa, tránh đặt tên không rõ ràng như: temp, test, a,b,c....
* Tránh đặt tên chung chung, tối nghĩa hoặc trùm tên với hàm hệ thống.
* Bố cục:
* Sử dụng khoảng cách và lùi để làm cho mã nguồn dễ đọc.
* Sử dụng cấu trúc bố cục phù hợp cho mỗi lớp và phương thức.
* Các lớp liên quan đến giao diện như Form phải đặt trong namespace GUI
* Các lớp liên quan đến việc xử lí logic hoặc quy trình nghiệp vụ đặt trong namespace BUL
* Các lớp liên quan đến việc xử lý các yêu cầu truy vấn đến database đặt trong namespace DAO
* Các lớp mapping với database đặt trong namespace DTO
* Một số quy chuẩn khác:
* Đảm bảo code “clean and clear”
* Sử dụng Early return trong trường hợp cần thiết
* Đảm bảo một dòng code không quá 80 ký tự
* Đảm bảo một hàm không quá 5 tham số
* Không lạm dụng comment, chỉ sử dụng đối với một vài trường hợp quá phức tạp.
* Sử dụng try-catch để bắt và xử lý các ngoại lệ